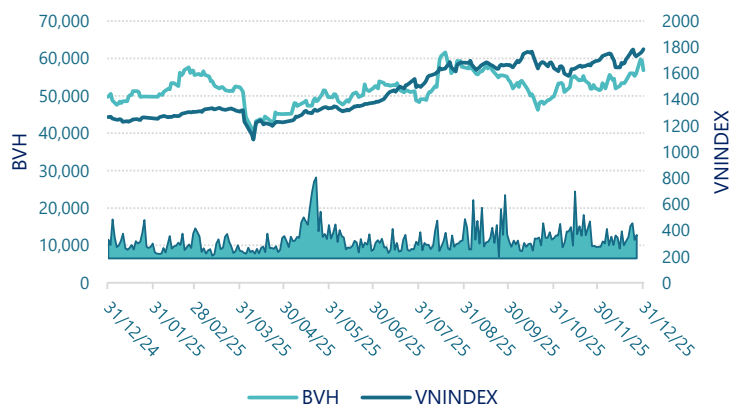


Tập đoàn Bảo Việt (HSX: BVH)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	56,800
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	61,617
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	38,363
SL cổ phiếu LH	
KLGD BQ 20 phiên (CP)	578,535
% sở hữu nước ngoài	27.1%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	
P/E	
EPS	

DT thuần

Q4/25

1,034

tỷ VNĐ

QoQ: ▼105| -9.2%

YoY: ▲ 125| 13.8%

LN sau thuế

Q4/25

0.72

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.72|

YoY: ▲ 0.72|

Tỷ suất lãi EBIT

2025

550%

+/- YoY: ▲ 15.2%

DT thuần

2025

3,983

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 300| 8.1%

LN sau thuế

2025

0.74

tỷ VNĐ

YoY: ▼0.23| -24.2%

ROE

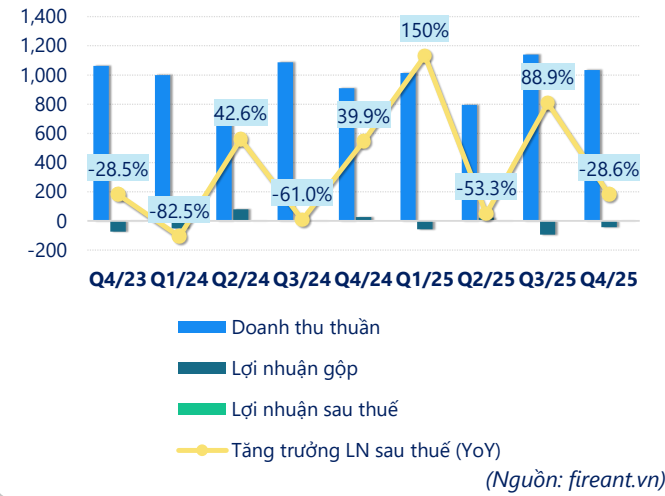
2025

#VALUE!

#VALUE!

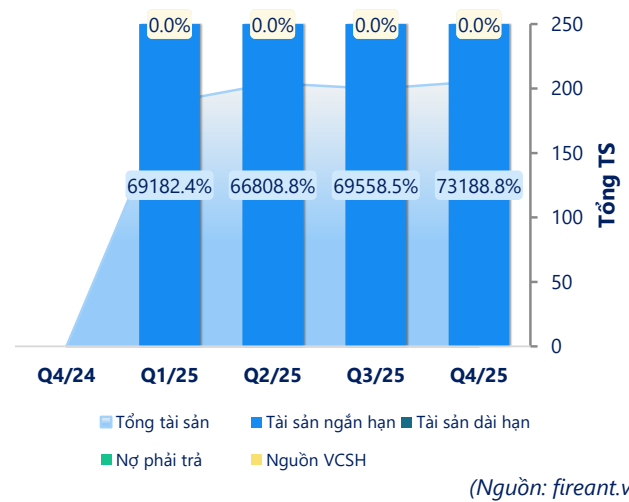
tỷ VNĐ

Kết quả kinh doanh

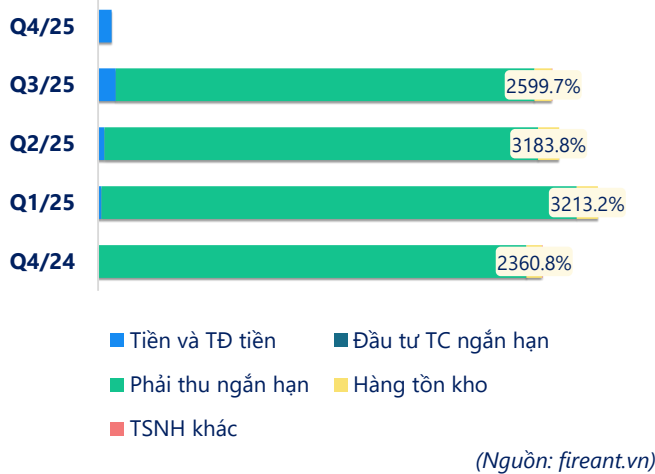


Cơ cấu Tổng tài sản

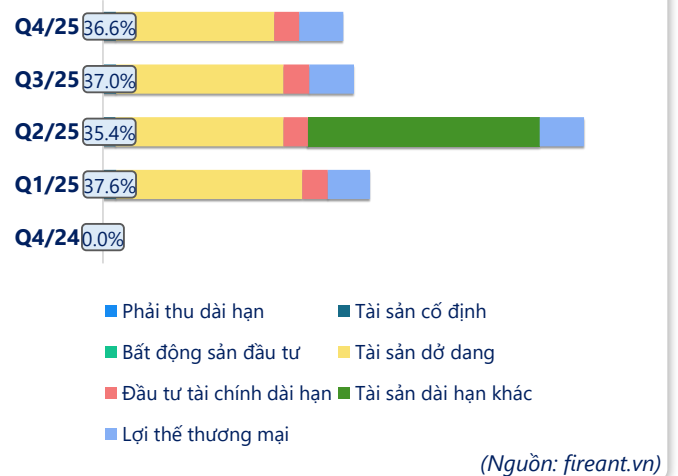
tỷ VNĐ



Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

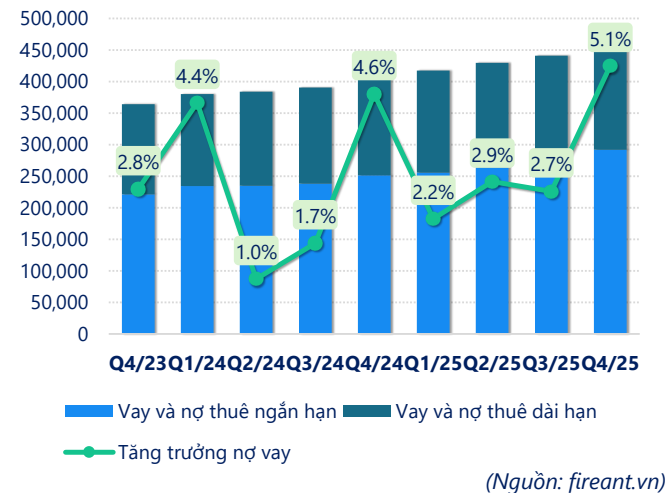


Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



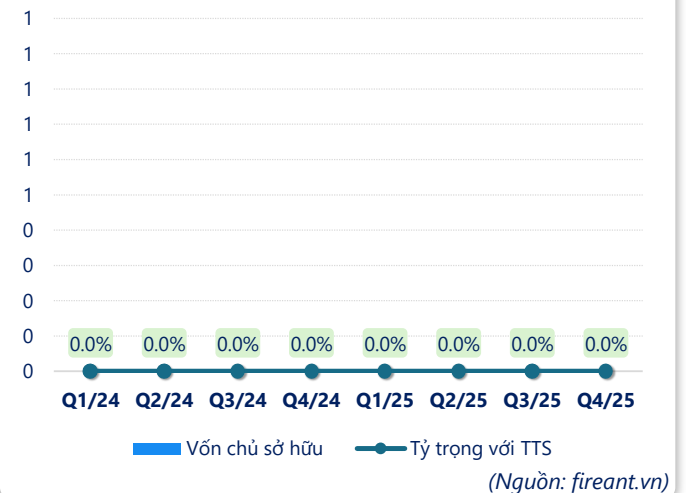
tỷ VNĐ

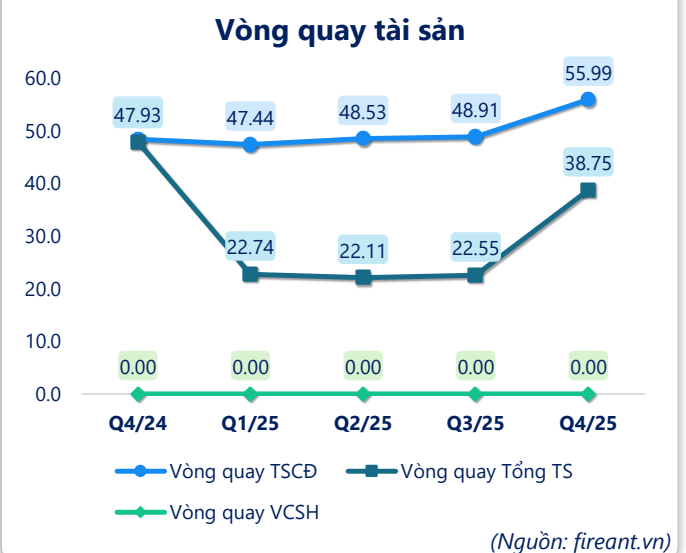
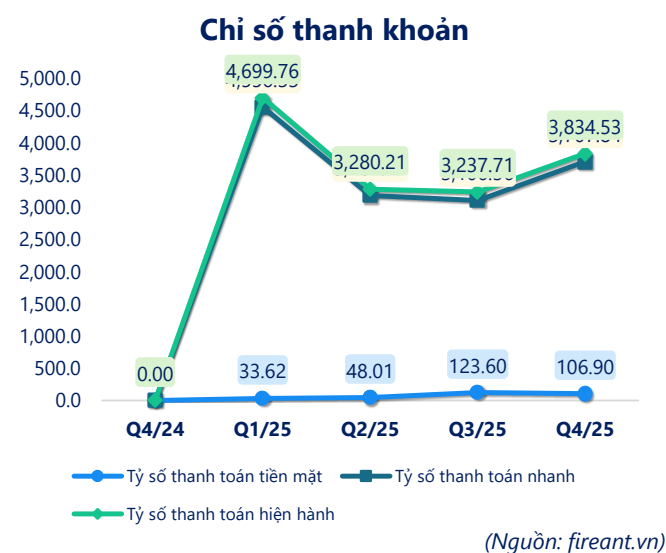
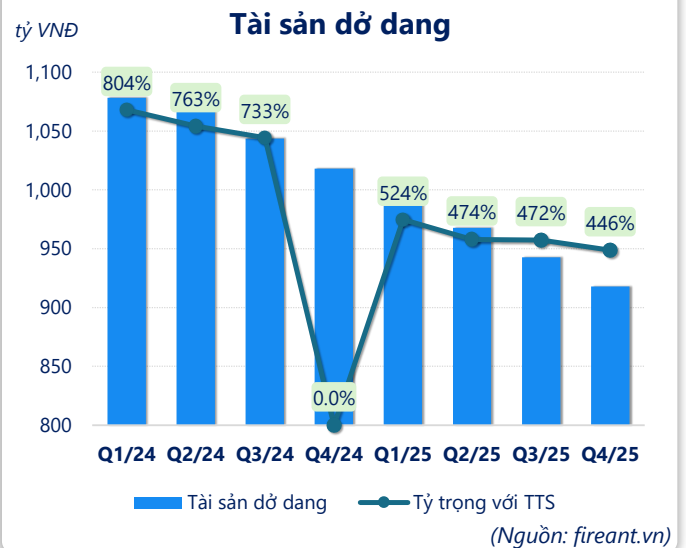
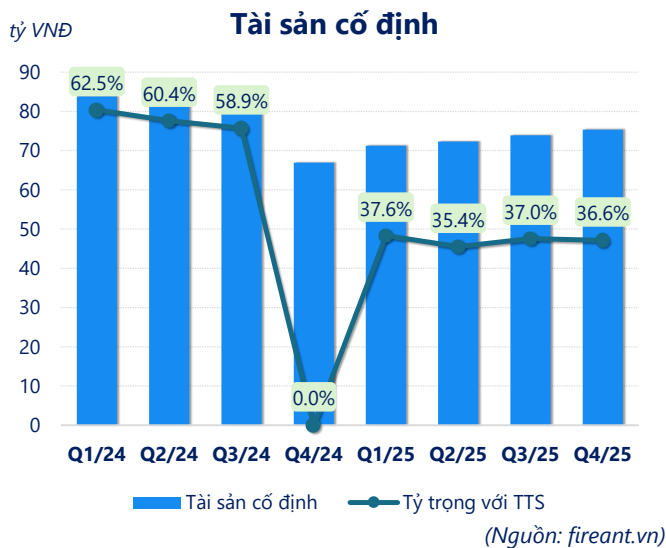
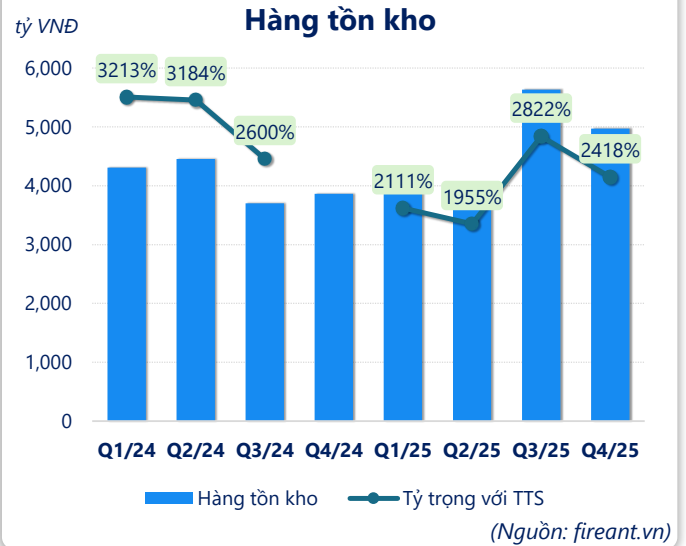
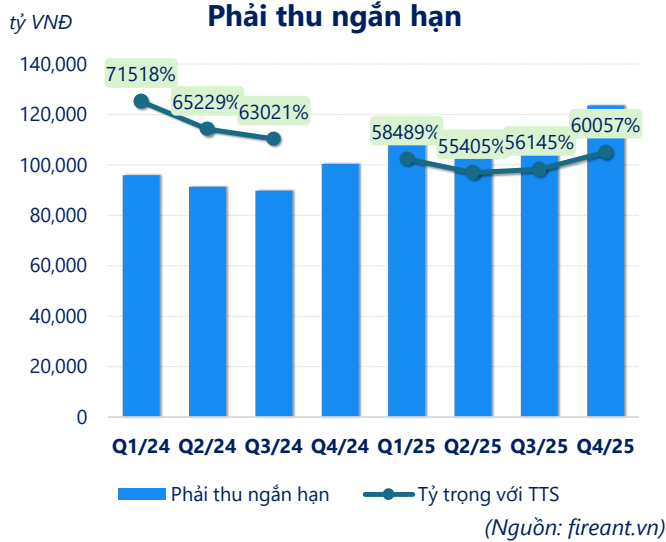
Nợ vay



tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu





CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	0	189	204	200	206
Tài sản ngắn hạn	121,165	131,017	136,447	138,881	150,466
Tiền và tương đương tiền	1,461	937	1,997	5,302	4,195
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	100,441	110,766	113,157	112,101	123,469
Hàng tồn kho	3,862	3,998	3,994	5,634	4,971
Tài sản ngắn hạn khác	0	0	82.5	0	0
Tài sản dài hạn	0	0	0	0	0
Phải thu dài hạn	0.27	0.45	0.78	0.24	0.04
Tài sản cố định	66.9	71.2	72.3	73.9	75.3
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	1,018	993	968	943	918
Đầu tư tài chính dài hạn	132	138	139	146	146
Tài sản dài hạn khác	0	0	1,336	0	0
Lợi thế thương mại	0	226	256	252	255
Nợ phải trả	0	0	0	0	0
Nợ ngắn hạn	0	27.9	41.6	42.9	39.2
Vay và nợ thuê ngắn hạn	251,218	255,817	264,123	272,790	291,911
Phải trả người bán ngắn hạn	227,487	231,365	239,012	246,916	265,983
Nợ dài hạn	0	0	1.00	0.92	0.75
Vay và nợ thuê dài hạn	157,149	161,500	165,293	168,278	171,651
Nguồn vốn chủ sở hữu	0	0	0	0	0
Vốn chủ sở hữu	0	0	0	0	0
Vốn điều lệ	22,770	23,455	24,100	24,836	24,899
Kinh phí và quỹ khác	225	180	309	328	318

(Nguồn: fireant.vn)